

Bản án số: 73/2024/DS-ST  
Ngày: 11/6/2024  
V/v “*Tranh chấp hợp đồng  
vay tài sản*”

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH ĐẠI, TỈNH BẾN TRE**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Long Hồ.

*Các Hội thẩm nhân dân:*

- Ông Nguyễn Tường Bích;
- Ông Bùi Tuấn Khanh.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trần Thị Thảo Nguyễn là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại, tỉnh Bến Tre:** Ông Nguyễn Văn Lan – Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 6 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Đại, xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục thông thường vụ án dân sự thụ lý số: 14/2024/TLST-DS, ngày 08 tháng 01 năm 2024 về việc “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 97/2024/QĐXX-ST ngày 08 tháng 5 năm 2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 44/2024/QĐST-DS ngày 24 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

**- Nguyên đơn:** Bà **Ngô Thị C**, sinh năm 1969 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp E, xã Q, huyện B, tỉnh Bến Tre.

**- Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn:** Ông **Trần Chí T**, sinh năm 1981 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp P, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre.

**- Bị đơn:** Chị **Phạm Thị Kim N**, sinh năm 1981 (Có mặt).

Địa chỉ: Ấp E, xã Q, huyện B, tỉnh Bến Tre.

**- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Anh **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1978 (Vắng mặt).

Địa chỉ: Ấp E, xã Q, huyện B, tỉnh Bến Tre.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*\* Theo Đơn khởi kiện ngày 26/6/2023, các Bản tự khai và những lời trình bày tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Ngô Thị C là ông Trần Chí T trình bày như sau:*

Trước đây, bà Ngô Thị C có cho chị Phạm Thị Kim N nhiều lần mượn tiền, mục đích mượn tiền để trang trải cuộc sống gia đình. Đến ngày 13/5/2022 âm lịch (11/6/2022 dương lịch), bà Ngô Thị C có kết nợ với chị Phạm Thị Kim N với số tiền nợ là 206.600.000 đồng, có hạn 06 tháng đến ngày 13/11/2022 âm lịch (11/12/2022 dương lịch) thì trả nợ nhưng chị N cũng hạn nhiều lần không trả. Bà C cho chị N mượn tiền để dùng vào mục đích chung của gia đình nên có yêu cầu anh Nguyễn Văn H là chồng chị N liên đới trả số tiền trên. Ngoài ra khi vay số tiền trên, chị N có cầm cho bà C một Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất do chị N đứng tên. Bà C tự nguyện hoàn lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này sau khi chị N thanh toán hết nợ. Do đó, bà Ngô Thị C khởi kiện yêu cầu chị Phạm Thị Kim N, anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ liên đới trả số nợ gốc là 206.600.000 đồng và yêu cầu tính lãi từ ngày 11/12/2022 cho đến khi ngày xét xử, lãi suất 0.83%/tháng với số tiền là 30.866.000 đồng.

*\* Theo Bản tự khai, các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, bị đơn chị Phạm Thị Kim N trình bày như sau:*

Chị thừa nhận có vay bà Ngô Thị C như giấy nợ ngày 13/5/2022 âm lịch mà bà C cung c cho Toà án. Chị N thừa nhận chữ ký trong giấy nợ này của chị. Trước đây, chị có vay bà C nhiều lần, đến ngày 13/5/2022 âm lịch thì bà C và chị kết nợ số tiền còn nợ lại bà C là 206.600.000 đồng. Tại phiên Tòa, chị thừa nhận còn nợ bà C số tiền này chưa trả. Do chị và con trai bị tai nạn giao thông nên đã giảm sút khả năng lao động, chồng chị là anh H bị sốt bại liệt nên không có khả năng trả nợ một lần. Hoàn cảnh gia đình khó khăn nên xin bà C không tính lãi số tiền trên, xin trả dần 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi hết nợ. Số tiền này chị mượn tiền để trang trải cuộc sống gia đình, mua sữa cho con, mua đồ ăn hằng ngày, mượn giùm cho chị gái của chị mà chồng là ông H đi biển nên không biết số tiền, hiện quan hệ hôn nhân của anh H, chị N vẫn còn.

*\* Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án nhân dân huyện Bình Đại đã tổng đạt hợp lệ cho anh Nguyễn Văn H các văn bản tố tụng nhưng anh H vắng mặt không tham gia các phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như phiên tòa xét xử vụ án nên Tòa án không thu thập được lời khai của anh Nguyễn Văn H.*

*\* Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Đại phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án và phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:*

*Về việc tuân theo pháp luật tố tụng:* Đối với Thẩm phán có chấp hành tốt theo quy định tại Điều 203 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử, thực hiện đúng các nguyên tắc do pháp luật quy định. Đối với những người tham gia tố tụng thì nguyên đơn, bị đơn Phạm Thị Kim N có chấp hành tốt theo quy định tại Điều 70, 71, 72 Bộ luật tố tụng dân sự. Tuy nhiên, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Văn H vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án là chưa chấp hành tốt nghĩa vụ theo quy định tại Điều 70, 73 Bộ luật tố tụng dân sự.

*Về việc giải quyết vụ án:* Áp dụng các Điều 463, 466, 468, 288 Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 144, 147, 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị C. Buộc chị Phạm Thị Kim N, anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ liên đới trả cho bà Ngô Thị C số tiền vay đến ngày xét xử (11/6/2024) là 237.466.000 đồng (bao gồm tiền vốn gốc là 206.600.000 đồng, tiền lãi là 30.866.000 đồng).

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, ý kiến đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Hội đồng xét xử nhận định:*

*- Về thủ tục tố tụng:*

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp: Bà Ngô Thị C khởi kiện yêu cầu chị Phạm Thị Kim N, anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ liên đới trả lại số tiền nợ vay. Do đó, quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án này được xác định là “*Tranh chấp hợp đồng vay tài sản*” theo quy định tại Điều 463 của Bộ luật Dân sự.

[2] Về thẩm quyền giải quyết vụ án: Căn cứ vào Đơn xác nhận địa chỉ nơi cư trú bị đơn ngày 21/6/2023 được Công an xã Q xác nhận thì chị Phạm Thị Kim N, anh Nguyễn Văn H có đăng ký thường trú tại ấp E, xã Q, huyện B, tỉnh Bến Tre và hiện còn đang sinh sống tại địa phương. Căn cứ theo điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự thì thẩm quyền giải quyết vụ án theo trình tự sơ thẩm của Tòa án nhân dân huyện Bình Đại.

[3] Tại phiên tòa, bị đơn anh Nguyễn Văn H vắng mặt lần thứ 2 không có lý do dù được Tòa án triệu tập hợp lệ. Do đó, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt đối với anh Nguyễn Văn H là đúng quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án:

[4] Xét yêu cầu khởi kiện của Bà Ngô Thị C yêu cầu chị Phạm Thị Kim N có nghĩa vụ trả số tiền nợ vay tính đến ngày 11/6/2024 là 237.466.000 đồng, bao gồm tiền vốn gốc là 206.600.000 đồng, tiền lãi là 30.866.000 đồng.

*Hội đồng xét xử xét thấy:* Căn cứ Giấy vay tiền viết tay ngày 13/5/2022 âm lịch (11/6/2022 dương lịch) (bút lục 30) và tại phiên tòa hôm nay chị Phạm Thị Kim N thừa nhận có vay bà Ngô Thị C số tiền 206.600.000 đồng đến nay chưa trả. Xét thấy, đây là sự thừa nhận của các bên là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại Điều 92 Bộ luật tố tụng dân sự. Chị Phạm Thị Kim N đã vay tiền của bà Ngô Thị C nhưng không trả nợ đúng hạn là đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ của bên vay. Vì vậy, bà Ngô Thị C khởi kiện yêu cầu chị Phạm Thị Kim N trả số tiền nợ vay 206.600.000 đồng là có cơ sở, phù hợp với quy định tại Điều 463, Điều 466 nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về yêu cầu liên đới trả nợ: Bà Ngô Thị C khởi kiện yêu cầu chị Phạm Thị Kim N, anh Nguyễn Văn H liên đới trả số nợ vay. Xét thấy rằng, mục đích chị N vay tiền để trang trải cuộc sống gia đình, mua sữa cho con, mua đồ ăn hàng ngày và mượn giùm cho chị gái của chị N. Tuy nhiên việc mượn giùm cho chị gái thì chị N chỉ trình bày, không có chứng cứ chứng minh. Việc vay tiền để nhằm phục vụ mục đích chung cho gia đình và từ khi vay tiền cho đến nay, quan hệ hôn nhân giữa chị Phạm Thị Kim N và anh Nguyễn Văn H vẫn còn. Vì vậy, yêu cầu chị Phạm Thị Kim N, anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ liên đới trả nợ vay của bà Ngô Thị C có căn cứ, đúng quy định tại Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Về yêu cầu tính lãi suất: Bà Ngô Thị C yêu cầu tiếp tục tính lãi suất số tiền vay 206.600.000 đồng với lãi suất 0.83%/tháng từ ngày hết hạn hợp đồng vay (11/12/2022).

Xét thấy, Căn cứ Giấy vay tiền viết tay ngày 13/5/2022 âm lịch (11/6/2022 dương lịch) (bút lục 30) và tại phiên tòa hôm nay, hai bên đều xác định đây là hợp đồng vay có thời hạn theo quy định tại Điều 470 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 468, Điều 470 Bộ luật Dân sự, Điều 5, điểm b khoản 3 Điều 6 Nghị quyết số: 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng

thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của pháp luật về lãi, lãi suất, phạt vi phạm thì tiền lãi được tính như sau

Cụ thể: Kể từ ngày hết hạn hợp đồng (11/12/2022) cho đến ngày xét xử (11/6/2024) = 18 tháng x 0.83%/tháng x 206.600.000 = 30.866.000 đồng (Ba mươi triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Vì vậy, bà Ngô Thị C khởi kiện yêu cầu chị Phạm Thị Kim N, anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ liên đới trả nợ vay số tiền 237.466.000 đồng (bao gồm tiền vốn gốc là 206.600.000 đồng, tiền lãi là 30.866.000 đồng) là có cơ sở, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Đối với Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A0 751581 do Ủy ban nhân dân huyện B cấp cho chị Phạm Thị Kim N ngày 12/3/2009 thì bà Ngô Thị C tự nguyện giao trả lại Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất này sau khi chị Phạm Thị Kim N, anh Nguyễn Văn H thực hiện xong nghĩa vụ trả nợ số tiền vay cho bà Ngô Thị C.

Xét thấy, đây là sự tự nguyện của bà Ngô Thị C do đó Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Tại phiên tòa, bị đơn chị Phạm Thị Kim N có yêu cầu thỏa thuận với bà C, yêu cầu bà C không tính lãi số tiền vay và xin trả dần 1.000.000 đồng/tháng cho đến khi hết nợ.

*Xét thấy:* Tại phiên tòa, bà C vẫn giữ yêu cầu tính lãi. Việc thỏa thuận thời gian, cách thức trả các bên thỏa thuận tại giai đoạn thi hành án nên Hội đồng xét xử không xét đến.

[9] Lời đề nghị của Kiểm sát viên là phù hợp với quy định pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[10] Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Do yêu cầu khởi kiện được chấp nhận toàn bộ nên bà Ngô Thị C không phải chịu án phí và chị Phạm Thị Kim N, anh Nguyễn Văn H phải liên đới chịu án phí theo quy định.

Cụ thể: 237.466.000 đồng x 5% = 11.873.300 đồng.

Tuy nhiên, chị Phạm Thị Kim N bị tai nạn giao thông, anh Nguyễn Văn H có bệnh, hoàn cảnh gia đình khó khăn, không có khả năng đóng án phí và sự việc được Ủy ban nhân dân cấp xã nơi cư trú của chị N, anh H xác nhận. Căn cứ Điều 13 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án

phí, lệ phí Tòa án, Hội đồng xét xử chấp nhận giảm 50% án phí cho chị Phạm Thị Kim N, anh Nguyễn Văn H.

Vậy, chị Phạm Thị Kim N, anh Nguyễn Văn H phải liên đới chịu án phí với số tiền 5.936.650 đồng (Năm triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm năm mươi đồng).

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ các Điều 280, 288, 351, 353, 357, 463, 466, 468, 470 Bộ luật Dân sự

Căn cứ khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 92, 144, 147, 227, 228, 273 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Điều 27 Luật hôn nhân và gia đình.

Điều 13, Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

#### ***Tuyên xử:***

**1.** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Ngô Thị C đối với chị Phạm Thị Kim N, anh Nguyễn Văn H về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc chị Phạm Thị Kim N, anh Nguyễn Văn H có nghĩa vụ trả cho Bà Ngô Thị C số tiền 237.466.000 đồng (Hai trăm ba mươi bảy triệu bốn trăm sáu mươi sáu nghìn đồng), bao gồm tiền vốn là 206.600.000 đồng (Hai trăm lẻ sáu triệu sáu trăm nghìn đồng), tiền lãi là 30.866.000 đồng (Ba mươi triệu tám trăm sáu mươi sáu nghìn đồng).

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

**2.** Ghi nhận sự tự nguyện bà Ngô Thị C giao trả lại cho chị Phạm Thị Kim N Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số A0 751581 do Ủy ban nhân dân huyện B cấp cho chị Phạm Thị Kim N ngày 12/3/2009 sau khi chị Phạm Thị Kim N,

anh Nguyễn Văn H thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán số tiền trên cho bà Ngô Thị C.

### **3. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:**

Buộc chị Phạm Thị Kim N, anh Nguyễn Văn H phải có nghĩa vụ liên đới chịu số tiền án phí là 5.936.650 đồng (Năm triệu chín trăm ba mươi sáu nghìn sáu trăm năm mươi đồng).

H1 lại cho bà Ngô Thị C số tiền án phí đã nộp là 6.874.000 đồng (Sáu triệu tám trăm bảy mươi bốn nghìn đồng) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0003262 ngày 08 tháng 01 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bình Đại.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**4. Về quyền kháng cáo:** Bà Ngô Thị C, chị Phạm Thị Kim N có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án. Anh Nguyễn Văn H vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

#### **Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND huyện Bình Đại;
- Chi cục THADS huyện Bình Đại;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

**Phạm Long Hồ**